



yòu bian

右边

Noun · on the right

Example Sentences

wǒ de shū zài zhuō zi de yòu bian

我的书在桌子的右边。

My book is on the right side of the table.

wǒ de shū zài yòu biān

我的书在右边。

My book is on the right.

chāo shì de rù kǒu zài yòu biān

超市的入口在右边。

The supermarket entrance is on the right.

Trace each character, then write the word on your own.

右	右	右	右	右	右	右	右												
边	边	边	边	边	边	边	边												